

Số: ~~1697~~/QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~17~~ tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định chủ trương đầu tư
Công trình: Trường Tiểu học số 2 thị trấn Diêu Trì

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Trường Tiểu học số 2 thị trấn Diêu Trì; Hạng mục: Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 08/5/2017; đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 19/4/2017 Về kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn và khả năng cân đối vốn và Báo cáo số 125/BC-UBND ngày 19/4/2017 Về kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án: Trường Tiểu học số 2 thị trấn Diêu Trì,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư công trình: Trường Tiểu học số 2 thị trấn Diêu Trì; cụ thể như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư:
Bổ sung hạng mục tường rào, cổng ngõ và sân trường.
- Tổng mức đầu tư dự kiến sau khi điều chỉnh, bổ sung

STT	Khoản mục chi phí	Kinh phí đầu tư phê duyệt tại QĐ số 3881/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh (đồng)	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-) (đồng)	Tổng mức đầu tư công trình sau khi điều chỉnh, bổ sung (đồng)
-----	-------------------	---	--	---

1	Chi phí xây dựng	3.747.000.000	594.058.000	4.341.058.000
2	Chi phí quản lý dự án	85.000.000	13.631.000	98.631.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	286.000.000	38.186.000	324.186.000
4	Chi phí khác	63.000.000	21.422.000	84.422.000
5	Chi phí dự phòng	377.000.000	0	377.000.000
	Tổng cộng	4.558.000.000	667.297.000	5.225.297.000

3. Điều chỉnh, bổ sung cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ 50% cho chi phí xây lắp cơ phần vượt từ phòng số 4 trở lên: 1.170.000.000 đồng.

- Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn hợp pháp khác cân đối phần còn lại: 4.055.297.000 đồng.

4. Khả năng cân đối các nguồn vốn:

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý: Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho dự án được bố trí trong kế hoạch đầu tư công năm 2016 (300 triệu đồng), năm 2017 (550 triệu đồng) và tiếp tục bố trí trong giai đoạn 2018-2020.

- Vốn ngân sách huyện Tuy Phước: UBND huyện Tuy Phước có trách nhiệm cân đối bố trí để cùng với nguồn vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định.

5. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên và thực hiện theo Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3881/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT VX;
- PVP Phạm Văn Thủy;
- Lưu: VT, K1, K9.



Nguyễn Tuấn Thanh